

Số: /QĐ-UBND Lào Cai, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 127/TTr-STTTT ngày 30 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án đơn giản hóa 17 thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai (*chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính tại Phụ lục kèm theo Quyết định này, trình UBND tỉnh xem xét, ban hành.

Điều 3. Giao Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai và các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT. Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh;
- Như Điều 4 QĐ;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VX₁, KSTT₂.

CHỦ TỊCH

Trịnh Xuân Trường

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ THÔNG TIN
VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH LÀO CAI

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023
của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai)*

1. Thủ tục tiếp nhận sự cố an toàn thông tin vượt quá khả năng xử lý của đơn vị vận hành

1.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ điện tử để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

b) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để công khai minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

1.2. Kiến nghị thực thi:

- Sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 14 Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Quyết định số 61/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Lào Cai.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 15.000.590 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 10.347.003 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 4.653.587 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 31%.

2. Thủ tục cấp mới tài khoản người dùng dùng chung của tỉnh

2.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Gộp TTHC này với các thủ tục: (1) Cấp mới tên miền cấp 3 (dưới tên miền laocai.gov.vn); (2) Cấp mới mã định danh điện tử cấp 3, 4 và đổi tên TTHC thành: Thủ tục cấp mới tài nguyên mạng dùng chung.

Lý do: Phát triển CNTT, chuyển đổi số sẽ phát sinh thêm nhiều tài nguyên mạng dùng chung khác tương tự. Do vậy, để tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị sử dụng và cơ quan quản lý, cắt giảm các thủ tục không cần thiết, gộp thủ tục có liên quan đến cấp mới tài nguyên mạng dùng chung có tính chất, nội dung, quy trình giống nhau thành một thủ tục duy nhất.

b) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ điện tử để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

d) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để công khai minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

đ) Bổ sung mẫu đơn, tờ khai: Tạo điều kiện thuận lợi, rút ngắn thời gian chuẩn bị hồ sơ cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

2.2. Kiến nghị thực thi:

- Ban hành văn bản thay thế Quyết định số 33/2010/QĐ-UBND ngày 05/10/2010 của UBND tỉnh Lào Cai Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của UBND tỉnh Lào Cai sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 33/2010/QĐ-UBND ngày 05/10/2010 của UBND tỉnh Lào Cai và Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 28/05/2012 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về tên miền và địa chỉ IP cho hệ thống mạng thông tin tỉnh Lào Cai.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai.

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 50.336.760 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 32.550.485 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 17.786.275 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 35,3%.

3. Thủ tục thay đổi thông tin tài khoản người dùng chung của tỉnh

3.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Gộp TTHC này với các thủ tục: (1) Thay đổi thông tin địa chỉ IP, tên miền cấp 3 (dưới tên miền laocai.gov.vn); (2) Thay đổi thông tin mã định danh điện tử cấp 3, 4 và đổi tên TTHC thành: Thủ tục thay đổi thông tin tài nguyên mạng dùng chung.

Lý do: Phát triển CNTT, chuyển đổi số sẽ phát sinh thêm nhiều tài nguyên mạng dùng chung khác tương tự. Do vậy, để tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị sử dụng và cơ quan quản lý, cắt giảm các thủ tục không cần thiết, gộp thủ tục có liên quan đến thay đổi thông tin tài nguyên mạng dùng chung có tính chất, nội dung, quy trình giống nhau thành một thủ tục duy nhất.

b) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ điện tử để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

d) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để công khai minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

đ) Bổ sung mẫu đơn, tờ khai: Tạo điều kiện thuận lợi, rút ngắn thời gian chuẩn bị hồ sơ cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

3.2. Kiến nghị thực thi:

- Ban hành văn bản thay thế Quyết định số 33/2010/QĐ-UBND ngày 05/10/2010 của UBND tỉnh Lào Cai Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của UBND tỉnh Lào Cai sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 33/2010/QĐ-UBND ngày 05/10/2010 của UBND tỉnh Lào Cai và Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 28/05/2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tên miền và địa chỉ IP cho hệ thống mạng thông tin tỉnh Lào Cai.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai.

3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 9.004.536 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 7.137.110 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 1.867.426 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20,7%.

4. Thủ tục thu hồi tài khoản người dùng dùng chung của tỉnh

4.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Gộp TTHC này với các thủ tục: (1) Thu hồi tên miền cấp 3 (dưới tên miền laocai.gov.vn); (2) Thu hồi mã định danh điện tử cấp 3, 4 và đổi tên TTHC thành: Thủ tục thu hồi tài nguyên mạng dùng chung.

Lý do: Phát triển CNTT, chuyển đổi số sẽ phát sinh thêm nhiều tài nguyên mạng dùng chung khác tương tự. Do vậy, để tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị sử dụng và cơ quan quản lý, cắt giảm các thủ tục không cần thiết, gộp thủ tục có liên quan đến thu hồi tài nguyên mạng dùng chung có tính chất, nội dung, quy trình giống nhau thành một thủ tục duy nhất.

b) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ điện tử để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

d) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để công khai minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

đ) Bổ sung mẫu đơn, tờ khai: Tạo điều kiện thuận lợi, rút ngắn thời gian chuẩn bị hồ sơ cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

4.2. Kiến nghị thực thi:

Ban hành văn bản thay thế Quyết định số 33/2010/QĐ-UBND ngày 05/10/2010 của UBND tỉnh Lào Cai Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của UBND tỉnh Lào Cai sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 33/2010/QĐ-UBND ngày 05/10/2010 của UBND tỉnh Lào Cai và Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 28/05/2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tên miền và địa chỉ IP cho hệ thống mạng thông tin tỉnh Lào Cai.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai.

4.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 3.334.860 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 2.562.238 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 772.622 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 23,16%.

5. Thủ tục cấp mới tên miền cấp 3 (dưới tên miền laocai.gov.vn)

5.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Gộp TTHC này với các thủ tục: (1) Cấp mới tài khoản người dùng dùng chung của tỉnh; (2) Cấp mới mã định danh điện tử cấp 3, 4 và đổi tên TTHC thành: Thủ tục cấp mới tài nguyên mạng dùng chung.

Lý do: Phát triển CNTT, chuyển đổi số sẽ phát sinh thêm nhiều tài nguyên mạng dùng chung khác tương tự. Do vậy, để tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị sử dụng và cơ quan quản lý, cắt giảm các thủ tục không cần thiết, gộp thủ tục có liên quan đến cấp mới tài nguyên mạng dùng chung có tính chất, nội dung, quy trình giống nhau thành một thủ tục duy nhất.

b) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ điện tử để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

d) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để công khai minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

đ) Bổ sung mẫu đơn, tờ khai: Tạo điều kiện thuận lợi, rút ngắn thời gian chuẩn bị hồ sơ cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

5.2. Kiến nghị thực thi:

- Ban hành văn bản thay thế Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 28/05/2012 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về tên miền và địa chỉ IP cho hệ thống mạng thông tin tỉnh Lào Cai.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai.

5.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 10.235.670 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 8.389.460 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 1.846.210 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 18%.

6. Thủ tục thay đổi thông tin địa chỉ IP, tên miền cấp 3 (dưới tên miền laocai.gov.vn)

6.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Gộp TTHC này với các thủ tục: (1) Thay đổi thông tin tài khoản người dùng chung của tỉnh; (2) Thay đổi thông tin mã định danh điện tử cấp 3, 4 và đổi tên TTHC thành: Thủ tục thay đổi thông tin tài nguyên mạng dùng chung.

Lý do: Phát triển CNTT, chuyển đổi số sẽ phát sinh thêm nhiều tài nguyên mạng dùng chung khác tương tự. Do vậy, để tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị sử dụng và cơ quan quản lý, cắt giảm các thủ tục không cần thiết, gộp thủ tục có liên quan đến thay đổi thông tin tài nguyên mạng dùng chung có tính chất, nội dung, quy trình giống nhau thành một thủ tục duy nhất.

b) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ điện tử để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

d) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để công khai minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

đ) Bổ sung mẫu đơn, tờ khai: Tạo điều kiện thuận lợi, rút ngắn thời gian chuẩn bị hồ sơ cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

6.2. Kiến nghị thực thi:

- Ban hành văn bản thay thế Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 28/05/2012 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về tên miền và địa chỉ IP cho hệ thống mạng thông tin tỉnh Lào Cai.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai.

6.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 9.812.110 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 8.269.862 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 1.542.248 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 15,7%.

7. Thủ tục thu hồi tên miền cấp 3 (dưới tên miền laocai.gov.vn)

7.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Gộp TTHC này với các thủ tục: (1) Thu hồi tài khoản người dùng dùng chung của tỉnh; (2) Thu hồi mã định danh điện tử cấp 3, 4 và đổi tên TTHC thành: Thủ tục thu hồi tài nguyên mạng dùng chung.

Lý do: Phát triển CNTT, chuyển đổi số sẽ phát sinh thêm nhiều tài nguyên mạng dùng chung khác tương tự. Do vậy, để tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị sử dụng và cơ quan quản lý, cắt giảm các thủ tục không cần thiết, gộp thủ tục có liên quan đến thu hồi tài nguyên mạng dùng chung có tính chất, nội dung, quy trình giống nhau thành một thủ tục duy nhất.

b) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ điện tử để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

d) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để công khai minh bạch, xác định rõ tiên độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

đ) Bổ sung mẫu đơn, tờ khai: Tạo điều kiện thuận lợi, rút ngắn thời gian chuẩn bị hồ sơ cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

7.2. Kiến nghị thực thi:

- Ban hành văn bản thay thế Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 28/05/2012 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về tên miền và địa chỉ IP cho hệ thống mạng thông tin tỉnh Lào Cai.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai.

7.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 5.887.266 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 4.342.645 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 1.544.621 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 26,2%.

8. Thủ tục cấp mới mã định danh điện tử cấp 3, 4

8.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Gộp TTHC này với các thủ tục: 1) Cấp mới tài khoản người dùng dùng chung của tỉnh; (2) Cấp mới tên miền cấp 3 (dưới tên miền laocai.gov.vn) và đổi tên TTHC thành: Thủ tục cấp mới tài nguyên mạng dùng chung.

Lý do: Phát triển CNTT, chuyển đổi số sẽ phát sinh thêm nhiều tài nguyên mạng dùng chung khác tương tự. Do vậy, để tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị sử dụng và cơ quan quản lý, cắt giảm các thủ tục không cần thiết, gộp thủ tục có liên quan đến cấp mới tài nguyên mạng dùng chung có tính chất, nội dung, quy trình giống nhau thành một thủ tục duy nhất.

b) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ điện tử để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

d) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để công khai minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

đ) Bổ sung mẫu đơn, tờ khai: Tạo điều kiện thuận lợi, rút ngắn thời gian chuẩn bị hồ sơ cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

8.2. Kiến nghị thực thi:

- Ban hành văn bản thay thế Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 28/05/2012 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về tên miền và địa chỉ IP cho hệ thống mạng thông tin tỉnh Lào Cai.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai.

8.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 4.502.268 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 3.413.737 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 1.088.531 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 24,1%.

9. Thủ tục thay đổi thông tin mã định danh điện tử cấp 3, 4

9.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Gộp TTHC này với các thủ tục: (1) Thay đổi thông tin tài khoản người dùng chung của tỉnh; (2) Thay đổi thông tin địa chỉ IP, tên miền cấp 3 (dưới tên miền laocai.gov.vn) và đổi tên TTHC thành: Thủ tục thay đổi thông tin tài nguyên mạng dùng chung.

Lý do: Phát triển CNTT, chuyển đổi số sẽ phát sinh thêm nhiều tài nguyên mạng dùng chung khác tương tự. Do vậy, để tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị sử dụng và cơ quan quản lý, cắt giảm các thủ tục không cần thiết, gộp thủ tục có liên quan đến thay đổi thông tin tài nguyên mạng dùng chung có tính chất, nội dung, quy trình giống nhau thành một thủ tục duy nhất.

b) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ điện tử để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

d) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để công khai minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

đ) Bổ sung mẫu đơn, tờ khai: Tạo điều kiện thuận lợi, rút ngắn thời gian chuẩn bị hồ sơ cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

9.2. Kiến nghị thực thi:

- Ban hành văn bản thay thế Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 28/05/2012 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về tên miền và địa chỉ IP cho hệ thống mạng thông tin tỉnh Lào Cai.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai.

9.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 4.502.268 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 4.040.750 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 461.518 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 10,3%.

10. Thủ tục thu hồi mã định danh điện tử cấp 3, 4

10.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Gộp TTHC này với các thủ tục: (1) Thu hồi tài khoản người dùng dùng chung của tỉnh; (2) Thu hồi tên miền cấp 3 (dưới tên miền laocai.gov.vn) và đổi tên TTHC thành: Thủ tục thu hồi tài nguyên mạng dùng chung.

Lý do: Phát triển CNTT, chuyển đổi số sẽ phát sinh thêm nhiều tài nguyên mạng dùng chung khác tương tự. Do vậy, để tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị sử dụng và cơ quan quản lý, cắt giảm các thủ tục không cần thiết, gộp thủ tục có liên quan đến thu hồi tài nguyên mạng dùng chung có tính chất, nội dung, quy trình giống nhau thành một thủ tục duy nhất.

b) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ điện tử để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

d) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để công khai minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

đ) Bổ sung mẫu đơn, tờ khai: Tạo điều kiện thuận lợi, rút ngắn thời gian chuẩn bị hồ sơ cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

10.2. Kiến nghị thực thi:

- Ban hành văn bản thay thế Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 28/05/2012 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về tên miền và địa chỉ IP cho hệ thống mạng thông tin tỉnh Lào Cai.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai.

10.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 2.874.588 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 2.500.311 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 374.277 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 13,2%.

11. Thủ tục xác định cấp độ chuyển đổi số (DTI) đối với các cơ quan cấp tỉnh và UBND cấp huyện, thị xã, thành phố

11.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ điện tử để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

b) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để công khai minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

d) Bổ sung mẫu đơn, tờ khai: Tạo điều kiện thuận lợi, rút ngắn thời gian chuẩn bị hồ sơ cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

11.2. Kiến nghị thực thi:

- Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2644/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số (DTI) của các địa phương, các cơ quan đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Bổ sung Phụ lục quy định mẫu đơn, tờ khai.

- Lộ trình thực hiện: Quý IV/2023.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai.

11.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 18.252.807 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 15.043.149 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 3.209.658 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 17,6%.

12. Thủ tục đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số (DTI) đối với các cơ quan thuộc cấp huyện, thị xã, thành phố và UBND cấp xã

12.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ điện tử để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

b) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để công khai minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

d) Bổ sung mẫu đơn, tờ khai: Tạo điều kiện thuận lợi, rút ngắn thời gian chuẩn bị hồ sơ cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

12.2. Kiến nghị thực thi:

- Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2644/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số (DTI) của các địa phương, các cơ quan đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Bổ sung Phụ lục quy định mẫu đơn, tờ khai.

- Lộ trình thực hiện: Quý IV/2023.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai.

12.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 22.070.528 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 15.564.370 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 6.506.158 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 29,5%.

13. Thủ tục xây dựng kế hoạch thực hiện công tác tuyên truyền tỉnh Lào Cai

13.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ điện tử để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

b) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để công khai minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

d) Bổ sung mẫu đơn, tờ khai: Tạo điều kiện thuận lợi, rút ngắn thời gian chuẩn bị hồ sơ cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

13.2. Kiến nghị thực thi:

- Sửa đổi, bổ sung Khoản 4, Điều 6, Điều 10 và bãi bỏ Điều 16, Điều 20 của Quy định quản lý hoạt động tuyên truyền của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của UBND tỉnh Lào Cai.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai.

13.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 96.810.040 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 76.144.653 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 20.665.387 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 21,3%.

14. Thủ tục đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực báo chí đối với Đài PT-TH tỉnh Lào Cai

14.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ điện tử để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

b) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để công khai minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

d) Sửa đổi mẫu đơn, tờ khai.

Lý do: Cho phù hợp, thống nhất với các nội dung theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

14.2. Kiến nghị thực thi:

- Ban hành văn bản thay thế Quyết định số 4752/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ; kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực thông tin, tuyên truyền trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai.

14.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 115.890.320 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 91.781.271 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 24.109.049 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20,8%.

15. Thủ tục nghiệm thu đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực báo chí đối với Đài PT-TH tỉnh Lào Cai

15.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ điện tử để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

b) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để công khai minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

d) Bổ sung mẫu đơn, tờ khai: Bổ sung mẫu biểu nghiệm thu để tạo điều kiện thuận lợi, rút ngắn thời gian cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

15.2. Kiến nghị thực thi:

- Ban hành văn bản thay thế Quyết định số 4752/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ; kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực thông tin, tuyên truyền trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai.

15.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 571.119.748 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 455.913.207 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 115.206.541 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20,17%.

16. Thủ tục đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực báo chí đối với Báo Lào Cai

16.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ điện tử để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

b) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để công khai minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

d) Sửa đổi mẫu đơn, tờ khai.

Lý do: Cho phù hợp, thống nhất với các nội dung theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

16.2. Kiến nghị thực thi:

- Ban hành văn bản thay thế Quyết định số 3406/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về đặt hàng; tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng; giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng; nghiệm thu sản phẩm đặt hàng báo in, báo Lào Cai điện tử sử dụng ngân sách nhà nước, kinh phí có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai.

16.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 61.936.900 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 41.981.481 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 18.955.416 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 31,1%.

17. Thủ tục nghiệm thu đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực báo chí đối với Báo Lào Cai

17.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trên môi trường mạng để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

b) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

d) Bổ sung mẫu đơn, tờ khai: Mẫu biểu nghiệm thu. Tạo điều kiện thuận lợi, rút ngắn thời gian cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

17.2. Kiến nghị thực thi:

- Ban hành văn bản thay thế Quyết định số 3406/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về đặt hàng; tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng; giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng; nghiệm thu sản phẩm đặt hàng báo in, báo Lào Cai điện tử sử dụng ngân sách nhà nước, kinh phí có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lào Cai.

17.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 37.214.481 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 29.473.581 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 7.740.900 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20,8%.